



CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI & THƯƠNG
MẠI (VINALINK)

Số : **362**/2012/BC/VNL-ADM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc



TP Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2012

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2011

A - TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG.

ĐVT: triệu VND

Chỉ tiêu	TH 2010	KH 2011	TH 2011	% /2010	% /KH
1. Tổng Doanh thu:	383,559	420,000	433,487	113%	103%
Trong đó: - KD trực tiếp	370,652	407,000	417,476	113%	103%
- Thu khác:	227		3,245	1430%	
- Đầu tư vốn:	12,680	13,000	12,766	101%	98%
2. Lãi trước thuế:	27,101	29,000	31,988	118%	110%
Trong đó: - KD trực tiếp	14,194	16,000	16,106	113%	100.7%
- Thu khác:	227		3,116	1373%	
- Đầu tư vốn:	12,680	13,000	12,766	101%	98.2%
3. Lãi sau thuế:	23,650	-	26,943	113.9%	
Trong đó: - KD trực tiếp và thu khác	10,970		14,177	129%	
- Đầu tư vốn:	12,680		12,766	101%	

I. Một số tình hình và kết quả kinh doanh năm 2011:

1. Một số điểm nổi bật như sau:

- + Năm 2011 tình hình kinh tế trong nước và thế giới có nhiều biến động phức tạp: lạm phát và lãi suất vay vốn cao, thiếu vốn cho các hoạt động SXKD, khủng hoảng nợ châu Âu, khó khăn ở nền kinh tế Mỹ ... tác động làm cho thị trường giao nhận vận tải gặp nhiều khó khăn bất lợi so với năm trước. Các dịch vụ VTQT, nhất là dịch vụ vận chuyển bằng đường hàng không giảm đáng kể. Các dịch vụ logistics trong nước cũng bị gặp nhiều hạn chế khi các dự án đầu tư bị đình hoãn, giãn tiến độ ...
- + Thực hiện phương hướng nhiệm vụ kế hoạch năm 2011 do ĐHĐCĐ thường niên thông qua, trong năm 2011 công ty đã tập trung củng cố và phát triển các dịch vụ chủ yếu truyền thống là airfreight và seafreight trong đó kết quả dịch vụ hàng đường biển tăng khá tuy nhiên dịch hàng không không đạt kế hoạch. Các box consol tiếp tục được duy trì ổn định 1 số tuyến như đi Nhật, Sin, Hongkong ... phát triển các tuyến đi Busan, Jakarta, Trung quốc, châu Âu ... hiện đang giữ vị trí top đầu thị

trường. Dịch vụ logistics nội địa và với các nước lân cận (nhất là với thị trường Campuchia) được triển khai tích cực và đạt kết quả rất khả quan. Các dịch vụ kho, xe vận tải ...đã được khai thác có hiệu quả với hầu hết công suất hiện có.

- + Để tăng cường tính hiệu quả của công tác tổ chức và quản lý kinh doanh trong năm công ty đã tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình nghiệp vụ cho phù hợp với thực tế; tổ chức lại hoạt động của các phòng kinh doanh thành 3 khối Kinh doanh dịch vụ tại khu vực TP. HCM: **Khối DV Đường biển, Khối DV Hàng không và Khối DV Logistics**; phân cấp và chấn chỉnh lại tổ chức hoạt động của 2 chi nhánh Hà nội và Hải phòng, tăng cường hoạt động động giữ khách hàng và sản phẩm dịch vụ.
- + Công tác đại lý được chú trọng, việc gia nhập các tổ chức IATA và WCA đã tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc phát triển và tính hiệu quả trong quan hệ đại lý nước ngoài.
- + Kết quả kinh doanh năm 2011 so với năm trước của các công ty liên doanh với nước ngoài có vốn đầu tư của cty không khả quan, ngoại trừ Cty Konoike Vina, tất cả đều giảm. Các công ty cổ phần hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ giao nhận đều có kết quả kinh doanh ổn định, tình hình này sẽ có ảnh hưởng giảm khoảng hơn 1 tỷ nguồn thu từ đầu tư vào các cty trong kết quả kinh doanh chung năm 2012 của cty.
- + Năm 2011 theo kết quả đánh giá của Cty cổ phần đánh giá Việt nam Công ty thuộc TOP 500 Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất (FAST 500) và TOP 1000 Doanh nghiệp nộp thuế lớn nhất Việt nam, TOP 100 doanh nghiệp có chỉ số tín nhiệm cao về mức độ uy tín thương hiệu, chất lượng dịch vụ luôn hướng đến sự thỏa mãn của khách hàng theo quy trình đánh giá nhà cung cấp TQS.
- + Công ty cũng đã được Bộ trưởng Bộ Công thương tặng Bằng khen về thành tích thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh năm 2011.

2. Một số hạn chế:

- + Công tác tổ chức quản lý kinh doanh của một vài bộ phận còn có những hạn chế: hiệu quả kinh doanh chưa cao, công nợ tồn đọng còn chậm được giải quyết mặc dù thời gian qua đã có nhiều nỗ lực tập trung giải quyết. Nguồn khách hàng sử dụng dịch vụ chưa ổn định vững chắc, tính chủ động còn bị hạn chế, nhất là trong lĩnh vực dịch vụ VTQT.
- + Về nhân sự, tổ chức và quản lý: chưa ổn định, việc tuyển dụng bổ sung mới có nhiều khó khăn, nhất là nguồn cho chức danh sales và cán bộ quản lý chủ chốt, chất lượng không đạt yêu cầu; Cơ chế lương thưởng còn có nhiều hạn chế nên không thể thu hút được nguồn nhân lực chất lượng cao, cần tiếp tục đổi mới.
- + Cơ sở vật chất: hệ thống phần mềm nghiệp vụ chưa đáp ứng được các yêu cầu dịch vụ mang tính chuyên nghiệp cao, thiếu kho tàng ở vị trí phù hợp và phương tiện vận chuyển cơ giới làm cơ sở để chào bán dịch vụ cho những khách hàng lớn, nhất là dịch vụ logistics – dịch vụ chuỗi cung ứng, dịch vụ chủ yếu của công ty trong tương lai.

II. Việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ lần thứ 12 (2011): kết quả thực hiện các nội dung chủ yếu của Nghị quyết như sau:

1. Về hoạt động kinh doanh: như báo cáo phần trên đã nêu. Đã thực hiện việc chi cổ tức năm 2011 là 1,500 đồng/cổ phần như Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2011.
2. Đã cùng với các đối tác tham gia thành lập Công ty cổ phần Logistics Kim thành (Lào cai) vốn điều lệ 60 tỷ, Vinalink góp 30% (trong đó đã góp 5,708 tỷ/18tỷ) và đã triển khai Dự án: khởi công xây dựng Trung tâm Logistics Kim thành quy mô 5,7 ha tổng vốn đầu tư dự kiến 171 tỷ đồng.
3. Tiếp tục hoàn thiện và sắp xếp lại tổ chức nhân sự, bộ máy kinh doanh, hình thành các Khối dịch vụ, tạo bộ máy chủ động và tập trung phát triển dịch vụ ở từng Khối, thống nhất quy trình kiểm soát chặt chẽ hơn quá trình thực hiện dịch vụ. Tổ chức lại hoạt động của 2 chi nhánh theo hướng chủ động và hiệu quả hơn đã mang lại kết quả tốt trong năm 2011.
4. Đã xây dựng hoàn thiện hệ thống nhận diện thương hiệu mới (trang web, tên miền quốc tế, logo, brochure ...) đảm bảo tính chuyên nghiệp và hội nhập .
5. Đã thoái vốn tại Vinafreight, đang làm thủ tục thoái vốn tại Công ty Hapag-Lloyd (Việt nam). Chưa thực hiện được việc thoái vốn tại công ty V-Truck.
6. Thông tin triển khai một số hạng mục dự kiến đầu tư kho bãi được nêu trong KH năm 2011:
 - + Dự án Kho bãi tại KCN Phú An Thạnh (Long An) năm 2011 do tình hình chưa thuận lợi nên chưa triển khai. Hiện nay đã lập hoàn chỉnh Luận chứng Kinh tế - Kỹ thuật và Phương án kinh doanh để cùng đối tác nước ngoài xem xét hợp tác xây dựng và khai thác một trung tâm logistics tại đây hoặc chuyển nhượng dự án khi có điều kiện thuận lợi.
 - + Dự án chuyển đổi công năng khu vực 145-147 Nguyễn Tất Thành: Trên cơ sở ý kiến trả lời hướng dẫn quy hoạch của Sở GTVT và Sở Quy hoạch – Kiến trúc, đang tích cực bàn với các đối tác về việc lập dự án hợp tác, với các cơ quan chức năng và các đơn vị trong khu vực quy hoạch về việc hợp khối kiến trúc.
 - + Việc chuyển nhượng QSD 12 ha đất còn lại ở Nhơn Trạch chưa thực hiện xong do thị trường chưa thuận lợi .Dự án kho bãi ở Cái Mép không triển khai tiếp được do vướng quy hoạch chung nên đang tiến hành thanh lý hợp đồng dịch vụ, thu hồi tiền đã ứng

III. Hoạt động của HĐQT: đã nêu chi tiết trong báo cáo quản trị năm 2011

B/ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CHỦ YẾU NĂM 2012

1. Về kinh doanh và đầu tư:

- + Tình hình kinh tế nói chung và hoạt động xuất nhập khẩu năm 2012 dự kiến sẽ có nhiều khó khăn do lạm phát tăng cao, sự khó khăn về vốn; một số khoản chi phí cho người lao động tăng (thu nhập tăng tối thiểu phải đáp ứng với mức tăng của lạm phát, tăng tỷ lệ đóng BHXH, BHYT , BH thất nghiệp ...), khó khăn từ tình hình kinh tế thế giới ... sẽ tiếp tục là những bài toán khó cho các nhà kinh doanh, sản xuất.
- + Thị trường dịch vụ giao nhận vận tải với những khó khăn mới là những thách thức cho năm 2012 như giá nhiên liệu tăng khó dự đoán; việc thu phí cầu đường phổ biến và tình trạng hạn chế giờ và tuyến đường hoạt động của xe tảiNgoài ra với công ty còn phải gánh chịu tình hình giá thuê đất

tăng cao (hiện vẫn chưa xác định được cụ thể), phát sinh thêm khoản thuế sử dụng đất phi nông nghiệp. Các nguồn thu từ các công ty liên doanh giảm thấp do KQKD năm 2011 sụt giảm so với năm 2010. Các rủi ro trong kinh doanh bao gồm rủi ro từ các công cụ tài chính, rủi ro về nhân sự, rủi ro trong lưu thông với vận chuyển đường bộ, rủi ro do cạnh tranh không lành mạnh có nguy cơ tăng cao

- + Trong bối cảnh chung như vậy mục tiêu nhiệm vụ kinh doanh chủ yếu của năm 2012 là: Phần đầu tiếp tục ổn định các mặt hoạt động, thực hiện các biện pháp linh hoạt tranh thủ khai thác các nguồn thu có thể, cố gắng đảm bảo bảo kết quả kinh doanh trực tiếp (bao gồm cả thu từ sử dụng vốn ngắn hạn) có mức tăng khoảng 5-7% (chưa tính đến yếu tố giá thuê đất thay đổi) so với năm 2011; ổn định và phát triển các mảng Nhập - Xuất Hàng không, Đường biển, tập trung phát triển dịch vụ Logistic (kể cả dịch vụ tại thị trường nội địa, các nước Đông Dương) và chú trọng củng cố hoạt động của Khối chi nhánh; tìm kiếm và phát triển các sản phẩm dịch vụ mới nhằm đa dạng hóa kinh doanh bảo đảm nguồn thu ổn định.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

Doanh thu:	391 tỷ
+ Thu từ KD trực tiếp (bao gồm sử dụng vốn ngắn hạn)	380 tỷ
+ Thu từ đầu tư dài hạn	11 tỷ
Lãi trước thuế:	28 tỷ
+Lãi từ từ KD trực tiếp:	17 tỷ
+Lãi từ đầu tư dài hạn:	11 tỷ

Cổ tức : **1.500 đ/CP**

(chỉ tiêu tổng doanh thu xây dựng giảm so với 2011 do từ năm 2012 theo hướng dẫn của cơ quan thuế các doanh thu thu nội bộ giữa các Khối dịch vụ với nhau không được lập hóa đơn tài chính và tính vào doanh thu công ty như lâu nay mà chỉ làm báo nợ hạch toán nghiệp vụ nội bộ)

3. Một số biện pháp chung:

- + Công tác hoàn thiện và tăng cường hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy quản lý và kinh doanh là 1 nhiệm vụ trọng tâm của năm 2011. Trong đó, tập trung triển khai các biện pháp để ổn định và nâng cao hiệu quả dịch vụ: tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý, quy trình quản lý và nghiệp vụ; tập trung củng cố chấn chỉnh bộ máy tổ chức quản lý và giải quyết tình hình công nợ tồn đọng của các chi nhánh Hà nội; tiếp tục hoàn thiện nâng cao hiệu quả quản lý tổ chức kinh doanh của các Dịch vụ tại TP.HCM, mở rộng phạm vi dịch vụ của VPĐD Campuchia; rà soát lại trình độ, năng suất làm việc của đội ngũ nhân viên; đẩy mạnh hoạt động bán dịch vụ.
- + Về mặt kinh doanh tiếp tục củng cố giữ vững thị phần của các dịch vụ Đường biển và Hàng không quốc tế; chú trọng phát triển mạnh hơn nữa việc cung cấp dịch vụ logistics cho các dự án đầu tư xây dựng, mở rộng dịch vụ tại thị trường Campuchia; dịch vụ vận chuyển và cung ứng nội địa; triệt để cắt giảm các chi phí hành chính quản lý, thực hiện cơ chế chi trả lương, thưởng ... gắn với kết quả kinh doanh trong phạm vi toàn công ty với các hình thức phù hợp cho từng chức danh; triển

- khai các biện pháp nâng cao dịch vụ cùng với các hình thức khuyến mãi dịch vụ ... để giữ và tăng lượng dịch vụ. Tăng cường công tác đào tạo cho cán bộ quản lý và nhân viên.
- + Tăng cường hơn cho công tác marketing ở phạm vi công ty tạo môi trường cho việc bán dịch vụ ở các đơn vị, với các hình thức thích hợp như quảng cáo, quan hệ khách hàng và đối tác; Xây dựng và hoàn thiện hệ thống nhận diện thương hiệu theo hướng đổi mới gắn với lĩnh vực kinh doanh chủ yếu là Logistics. Tiếp tục củng cố các mối quan hệ đối tác với các đại lý ở các khu vực và tìm kiếm các đối tác mới. Nâng cao hiệu quả hoạt động của dịch vụ quản lý vỏ container cho các Hãng tàu và các dịch vụ có liên quan như sửa chữa, vệ sinh container, bốc xếp, lưu bãi ...
 - + Tiếp tục các dự án đầu tư xây dựng phát triển kho tàng bến bãi ở các khu vực, trong đó tập trung vào các dự án sau:
 - ▶ Cùng với các đối tác tiếp tục triển khai hợp tác xây dựng Trung tâm logistics Kim thành (Lào cai) có quy mô 5,7 ha tại khu kinh tế cửa khẩu Lào cai nhằm cung cấp các dịch vụ logistics cho khu vực và thúc đẩy hoạt động giao nhận vận chuyển hàng hóa XNK giữa 2 nước Việt nam – Trung quốc và hàng hóa Trung quốc quá cảnh Việt nam theo hành lang kinh tế xuyên Á .Vốn đầu tư cho dự án khoảng 171 tỷ VNĐ , vốn góp của các bên 60 tỷ, trong đó Vinalink góp 18 tỷ chiếm 30%, năm 2012 đầu tư góp vốn tiếp 12,3 tỷ
 - ▶ Kho bãi tại Long An (KCN Phú An Thạnh): 28.000 m2 tổng vốn đầu tư khoảng 45 tỷ: xây dựng luận chứng kinh tế kỹ thuật và phương án kinh doanh làm cơ sở bàn với đối tác nước ngoài triển khai theo hướng cùng đầu tư liên doanh để xây dựng 1 trung tâm logistics cho khu vực, năm 2012 chưa trực tiếp đầu tư thêm vốn .Có thể chuyển nhượng dự án nếu điều kiện thuận lợi.
 - ▶ Tiếp tục các bước thủ tục đầu tư cho dự án 145-147 Nguyễn Tất Thành.
 - ▶ Cố gắng giải quyết xong việc chuyển nhượng đất tại Nhơn trạch và thu hồi vốn ứng cho dự án Cái mép để tập trung nguồn vốn cho dự án Kim thành (Lào cai)
 - + Chủ động khai thác tạo nguồn thu từ việc sử dụng vốn ngắn hạn. Tìm kiếm, hợp tác khai thác các cơ hội kinh doanh khác khi có điều kiện phù hợp với các quy định của pháp luật.
 - + Thoái vốn tại Cty TNHH vận tải ô tô V-truck theo hình thức phù hợp để tập trung cho việc phát triển đội xe vận tải ô tô Vinalink tránh trùng lặp về sản phẩm dịch vụ. Giao cho HĐQT quyết định cân nhắc việc thoái vốn tại các công ty khác khi có nhu cầu về vốn cho đầu tư và trên cơ sở đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.
 - + Hợp tác chặt chẽ cùng các đối tác củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cty liên doanh.

Nơi nhận:
 - HĐQT
 - BGD
 - Lưu P. KTHC

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 GIAO NHẬN VẬN TẢI
 VÀ THƯƠNG MẠI
 QUẬN 4 TP. HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN NAM TIẾN